

THÔNG TƯ số 1154-KHKT/TT ngày 5-11-1974 giải thích và hướng dẫn thi hành Điều lệ quản lý đo lường trong các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh ban hành kèm theo nghị định số 217-CP ngày 25-9-1974 của Hội đồng Chính phủ

Ngày 25 tháng 9 năm 1974 Hội đồng Chính phủ đã ra nghị định số 217-CP ban hành Điều lệ quản lý đo lường trong các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh. Căn cứ vào điều 2 của nghị định, Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước ra thông tư này nhằm giải thích thêm một số điểm và hướng dẫn các Bộ, các ngành và các địa phương trong việc thi hành bản điều lệ đó.

I. Ý NGHĨA, MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC BAN HÀNH ĐIỀU LỆ

Ở xí nghiệp sản xuất công nghiệp, tất cả những công việc từ chuẩn bị đến tiến hành sản xuất, kiểm tra kỹ thuật và kiểm tra chất lượng sản phẩm, bảo đảm an toàn sản xuất và an toàn lao động, nghiên cứu thí nghiệm v.v... đều liên quan đến đo lường và yêu cầu phải quản lý thống nhất đo lường trong xí nghiệp và trong cả nước. Quản lý thống nhất đo lường là một điều kiện không thể thiếu được trong quá trình chuyên môn hóa và hợp tác hóa của nền công nghiệp xã hội chủ nghĩa.

Điều lệ quản lý đo lường ban hành theo nghị định số 216-CP ngày 25-9-1974 đã quy định những nguyên tắc quản lý đo lường trong các lĩnh vực hoạt động, trong đó có lĩnh vực sản xuất công nghiệp. Tuy nhiên xét tầm quan trọng và những đặc điểm riêng của các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh hiện nay, Chính phủ ban hành thêm nghị định số 217-CP và Điều lệ quản lý đo lường trong các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh nhằm quy định cụ thể và chi tiết hơn một số điều cho thích hợp với nhiệm vụ và tính chất của các xí nghiệp.

Khi nghiên cứu và thi hành điều lệ này cần đồng thời nghiên cứu và quán triệt nội dung của Điều lệ quản lý đo lường (chung), hai văn bản bổ sung và soi sáng lẫn cho nhau.

II. ĐỐI TƯỢNG THI HÀNH ĐIỀU LỆ

Điều lệ áp dụng cho tất cả các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh trung ương và địa phương. Giám đốc xí nghiệp, tất cả cán bộ, công nhân viên ở tất cả các khâu sản xuất đều phải thi hành. Cấp trên của xí nghiệp có nhiệm vụ tạo điều kiện cho xí nghiệp chấp hành điều lệ và kiểm tra đôn đốc thực hiện. Các nông trường quốc doanh, các công ty và cơ sở thương nghiệp, giao thông, vận tải v.v... cũng cần thực hiện một phần điều lệ. Các xí nghiệp công tư hợp doanh, hợp tác xã sản xuất thủ công nghiệp nên tham khảo và vận dụng đề tở chức quản lý đo lường cho thích hợp với hoàn cảnh của đơn vị.

III. NHỮNG NGUYÊN TẮC CHÍNH

Khi nghiên cứu và thi hành điều lệ cần quán triệt ba nguyên tắc chính :

1. Tăng cường sự quản lý của Nhà nước : Nhà nước quản lý thống nhất đo lường trong các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh thông qua sự kiểm tra, giám sát và kiểm định của các cơ quan quản lý đo lường Nhà nước.

2. Đề cao tinh thần trách nhiệm của giám đốc xí nghiệp : Giám đốc xí nghiệp chịu hoàn toàn trách nhiệm về sản lượng, chất lượng sản phẩm, về an toàn sản xuất và an toàn lao động, đương nhiên phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về tình trạng đo lường trong xí nghiệp.

Cơ quan quản lý đo lường Nhà nước và tổ chức cấp trên của xí nghiệp có trách nhiệm giúp đỡ và chỉ đạo, nhưng không thể làm thay cho xí nghiệp.

3. Tăng cường hợp tác xã hội chủ nghĩa : xí nghiệp có điều kiện cần giúp đỡ xí nghiệp khác trong việc kiểm định, sửa chữa v.v.. Bộ, Tổng cục và địa phương cần tập hợp yêu cầu kiểm định, sửa chữa... của nhiều xí nghiệp về cùng một loại thiết bị, dụng cụ đo và giao cho một xí nghiệp kiểm định, sửa chữa đồng thời tạo thêm một số điều kiện cần thiết cho xí nghiệp đó.

IV. TỔ CHỨC QUẢN LÝ ĐO LƯỜNG TRONG XÍ NGHIỆP

Giám đốc xí nghiệp căn cứ vào nhiệm vụ sản xuất, yêu cầu về đo lường và quản lý đo lường, quy mô và cơ sở vật chất kỹ thuật của xí nghiệp

đề xác định tổ chức, cơ cấu, biên chế, trang bị của tổ chức quản lý đo lường trong xí nghiệp, tạo điều kiện và chỉ đạo việc tổ chức đó thực hiện đầy đủ những chức năng nhiệm vụ quy định ở điều 20.

Đối với những xí nghiệp quy mô tương đối lớn, có nhiều khâu sản xuất tương đối phức tạp và sử dụng nhiều thiết bị, dụng cụ đo (ví dụ Công ty gang thép Thái nguyên, nhà máy suppe phốt phát, nhà máy điện Uông bí, nhà máy dệt 8/3 v.v..) thì nên có một tổ chức chuyên trách quản lý đo lường tương đối hoàn chỉnh, có trang bị chuẩn và thiết bị chuẩn và tự kiểm định, hiệu chỉnh được phần lớn thiết bị, dụng cụ đo của xí nghiệp.

Những xí nghiệp quy mô trung bình, sử dụng thiết bị, dụng cụ đo không nhiều lắm, cũng nên tổ chức một bộ phận quản lý đo lường có khả năng tự kiểm định hiệu chỉnh một phần và hợp tác với xí nghiệp khác hoặc yêu cầu cơ quan quản lý đo lường Nhà nước địa phương và trung ương kiểm định cho những thiết bị, dụng cụ đo mà xí nghiệp không đảm nhiệm được.

Những xí nghiệp nhỏ, sử dụng ít thiết bị, dụng cụ đo thì nên phân công cho 1-2 người chuyên trách hoặc bán chuyên trách công tác quản lý đo lường của xí nghiệp; nếu thiết bị dụng cụ đo tuy ít nhưng tính năng ảnh hưởng nhiều đến năng suất lao động, đến chất lượng và giá thành sản phẩm, thì xí nghiệp cũng cần có tổ chức quản lý đo lường đủ cán bộ và phương tiện để bảo quản và kịp thời kiểm định.

Có thể đặt những tổ chức quản lý đo lường ở xí nghiệp trực thuộc phó giám đốc kỹ thuật, hoặc ở trong phòng kiểm tra kỹ thuật của xí nghiệp.

V. NHỮNG CÔNG VIỆC CẦN LÀM TRƯỚC MẮT

Cần làm tốt 7 việc đề ra trong chương VIII của thông tư số 1153-KHKT/TT ngày 5-11-1974 của Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước giải thích và hướng dẫn thi hành Điều lệ quản lý đo lường (chung).

Thông tư này chỉ giải thích một số vấn đề lớn về nguyên tắc. Trong quá trình nghiên cứu và thực hiện, các ngành, các cấp cần liên hệ với Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước đề bàn bạc cùng tìm cách giải quyết kịp thời những khó khăn mắc mứu.

Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước sẽ tiếp tục ra một số thông tư khác về những vấn đề cụ thể và chi tiết.

Hà-nội, ngày 5 tháng 11 năm 1974

K.T. Chủ nhiệm Ủy ban
Khoa học và kỹ thuật Nhà nước
Phó chủ nhiệm
LÊ KHẮC

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT-NAM

CHỈ THỊ số 17-NH-CT ngày 28-10-1974 về việc dùng giấy nhờ thu đòi nợ dây dụa.

Đề tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị kinh tế, xí nghiệp thu được các khoản tiền hàng và lao vụ đã trở thành công nợ dây dụa sau khi đã có biên bản đối chiếu công nợ hợp lệ, phát huy tính chủ động đòi tiền của bên chủ nợ cũng như tác dụng đôn đốc chấp hành kỷ luật chi trả của ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng trung ương quy định.

Trong đợt thanh toán công nợ dây dụa theo quyết định số 107-CP ngày 7-5-1974 của Hội đồng Chính phủ, các đơn vị kinh tế, các xí nghiệp là đơn vị hạch toán kinh tế được dùng giấy nhờ thu đề đòi công nợ dây dụa phát sinh trong mối quan hệ mua bán hàng hóa và cung ứng lao vụ trong hai trường hợp sau đây :

1. Trong biên bản đối chiếu xác nhận công nợ hợp lệ có quy định rõ bên chủ nợ được lập giấy nhờ thu đề đòi.

2. Bên khách nợ không lập giấy ủy nhiệm chi đề trả đúng thời hạn đã quy định trong biên bản đối chiếu xác nhận công nợ hợp lệ, thì bên chủ nợ được quyền lập giấy nhờ thu đề đòi.

Ngoài các quy định chung theo chế độ thanh toán phải chấp hành đối với thẻ thức thanh toán chấp nhận giấy nhờ thu đề đòi tiền về công nợ dây dụa, còn phải chấp hành đúng một số quy định riêng sau đây :

— Đơn vị chủ nợ khi lập giấy nhờ thu phải đính kèm 1 liên biên bản xác nhận công nợ hợp lệ (thay thế hóa đơn và chứng từ đòi nợ) ;